Phim X-quang đã tải lên

Quá trình tư duy tổng thể của AI

1. **Quan sát tổng thể phim X-quang**
   Kiểm tra chất lượng phim, độ rõ nét. Đánh giá tổng quan cấu trúc xương hàm trên, hàm dưới, các răng, khớp thái dương hàm và xoang hàm.

2. **Đánh giá tình trạng răng khôn (Răng số 8)**
   Tập trung phân tích vị trí, hướng mọc và mức độ mọc của 4 răng khôn (18, 28, 38, 48) để xác định tình trạng mọc lệch hoặc ngầm một phần như chẩn đoán đã đưa ra.

3. **Phân tích răng khôn hàm trên bên phải (Răng 18)**
   Quan sát răng 18 cho thấy nó đang mọc, nhưng vị trí và/hoặc hướng có vẻ chưa thẳng hoàn toàn hoặc chỉ mọc lên một phần, phù hợp với chẩn đoán mọc lệch/ngầm một phần.

4. **Phân tích răng khôn hàm trên bên trái (Răng 28)**
   Tương tự răng 18, răng 28 cũng đang trong quá trình mọc và có dấu hiệu mọc lệch hoặc ngầm một phần, cần đánh giá kỹ tương quan với răng 27 và xương hàm.

5. **Phân tích răng khôn hàm dưới bên trái (Răng 38)**
   Quan sát răng 38 cho thấy nó mọc lệch, có vẻ như bị kẹt hoặc ngầm một phần dưới lợi/xương, thường có xu hướng nghiêng về phía răng 37. Đánh giá mức độ ngầm và tương quan với ống thần kinh răng dưới.

6. **Phân tích răng khôn hàm dưới bên phải (Răng 48)**
   Tương tự răng 38, răng 48 cũng mọc lệch và/hoặc ngầm một phần. Đánh giá hướng mọc, mức độ ngầm, và tương quan với răng 47 cùng ống thần kinh răng dưới.

7. **Kiểm tra các răng khác**
   Rà soát các răng còn lại trên cung hàm để tìm dấu hiệu sâu răng, tổn thương tủy, tiêu xương quanh răng, hoặc các phục hình đã có. (Trong trường hợp này, tập trung xác nhận tình trạng răng khôn).

8. **Đánh giá cấu trúc xương và giải phẫu liên quan**
   Kiểm tra mức độ tiêu xương ổ răng tổng thể, tình trạng xoang hàm trên (đặc biệt gần răng 18, 28), khớp thái dương hàm và đường đi của ống thần kinh răng dưới (quan trọng đối với răng 38, 48).

9. **Tổng hợp và đưa ra kết luận**
   Kết luận xác nhận các quan sát trên phim phù hợp với chẩn đoán ban đầu về tình trạng mọc lệch/ngầm một phần của cả 4 răng khôn (18, 28, 38, 48) và ghi nhận các yếu tố giải phẫu liên quan để lập kế hoạch điều trị.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:
Nguy cơ trung bình, chủ yếu liên quan đến tình trạng răng khôn mọc lệch.

Moderate: Răng khôn hàm trên bên phải mọc lệch/ngầm một phần.

Vị trí: răng số 8 hàm trên bên phải (18)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng 18 mọc lệch gần, thân răng một phần nằm dưới nướu hoặc xương. Có khả năng gần với đáy xoang hàm trên, cần đánh giá kỹ hơn nếu nhổ bỏ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- thân răng nằm một phần dưới đường viền xương ổ răng
- góc mọc nghiêng gần
- gần với đáy xoang hàm trên trên X-quang toàn cảnh

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt, nếu được nhổ bỏ theo chỉ định.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Có nguy cơ viêm nhiễm quanh thân răng, sâu răng răng số 7 kế cận, hoặc hình thành nang quanh thân răng.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng khôn hàm trên bên trái mọc lệch/ngầm một phần.

Vị trí: răng số 8 hàm trên bên trái (28)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng 28 mọc lệch gần, thân răng một phần nằm dưới nướu hoặc xương. Có khả năng gần với đáy xoang hàm trên, cần đánh giá kỹ hơn nếu nhổ bỏ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- thân răng nằm một phần dưới đường viền xương ổ răng
- góc mọc nghiêng gần
- gần với đáy xoang hàm trên trên X-quang toàn cảnh

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt, nếu được nhổ bỏ theo chỉ định.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Có nguy cơ viêm nhiễm quanh thân răng, sâu răng răng số 7 kế cận, hoặc hình thành nang quanh thân răng.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng khôn hàm dưới bên trái mọc lệch/ngầm một phần.

Vị trí: răng số 8 hàm dưới bên trái (38)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng 38 mọc lệch gần/ngang, thân răng một phần nằm dưới nướu hoặc xương. Cần đánh giá mối quan hệ chặt chẽ với ống thần kinh răng dưới trước khi can thiệp.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- thân răng nằm một phần dưới đường viền xương ổ răng
- góc mọc nghiêng gần/ngang
- vị trí gần với ống thần kinh răng dưới trên X-quang toàn cảnh

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt, nếu được nhổ bỏ bởi phẫu thuật viên giàu kinh nghiệm và đánh giá kỹ lưỡng.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Có nguy cơ viêm nhiễm quanh thân răng, sâu răng răng số 7 kế cận, hình thành nang quanh thân răng, hoặc tổn thương thần kinh răng dưới.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng khôn hàm dưới bên phải mọc lệch/ngầm một phần.

Vị trí: răng số 8 hàm dưới bên phải (48)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng 48 mọc lệch gần/ngang, thân răng một phần nằm dưới nướu hoặc xương. Cần đánh giá mối quan hệ chặt chẽ với ống thần kinh răng dưới trước khi can thiệp.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- thân răng nằm một phần dưới đường viền xương ổ răng
- góc mọc nghiêng gần/ngang
- vị trí gần với ống thần kinh răng dưới trên X-quang toàn cảnh

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt, nếu được nhổ bỏ bởi phẫu thuật viên giàu kinh nghiệm và đánh giá kỹ lưỡng.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Có nguy cơ viêm nhiễm quanh thân răng, sâu răng răng số 7 kế cận, hình thành nang quanh thân răng, hoặc tổn thương thần kinh răng dưới.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị